PHÁT HUY CHỨC NĂNG GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA BÁO CHÍ TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT Ở VIỆT NAM

TRẦN THỊ THANH MAI*

Trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, báo chí không chỉ cung cấp, phổ biến thông tin mà còn thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật. Bài viết phân tích cơ sở, phương thức và tác động của chức năng giám sát, phản biện xã hội của báo chí trên thế giới và ở Việt Nam; từ đó, đề xuất hoàn thiện cơ chế pháp lý, chuyên nghiệp hóa hoạt động phản biện chính sách và ứng dụng nền tảng số trong theo dõi quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Từ khóa: *Giám sát; phản biện xã hội; báo chí; văn bản quy phạm pháp luật.*

In drafting legal normative documents, the press not only provides and disseminates information but also performs oversight and social criticism functions, helping improve the quality of lawmaking. This article analyzes the foundations, methods, and impacts of the press's oversight and social criticism functions worldwide and in Viet Nam. On that basis, it proposes improving legal mechanisms, professionalizing policy criticism activities, and applying digital platforms to monitor the process of drafting legal normative documents.

Keywords: *Oversight; social criticism; press; legal normative documents.*

NGÀY NHẬN: 20/9/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 31/10/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 18/11/2026

Email: maittt@hlu.edu.vn

DOI: https://doi.org/10.59394/qlnn.372.2026.1707

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, báo chí không chỉ thực hiện chức năng thông tin, tuyên truyền mà còn giữ vai trò giám sát và phản biện xã hội. Thông qua việc theo dõi quy trình xây dựng văn bản, phân tích nội dung dự thảo, phản ánh ý kiến của người dân, doanh nghiệp và chuyên gia, báo chí góp phần phát hiện những bất cập, đánh giá tính hợp lý, khả thi của chính sách; đồng thời, thúc đẩy cơ quan có thẩm quyền nâng cao trách nhiệm tiếp thu và giải trình. Qua đó, báo chí góp phần bảo đảm tính dân chủ, công khai, minh bạch và nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật.

Ở Việt Nam, mặc dù cơ sở chính trị, pháp lý cho sự tham gia của báo chí vào quá trình xây dựng pháp luật ngày càng được hoàn thiện, song việc phát huy chức năng giám sát và phản biện xã hội vẫn còn những hạn chế,

* *TS, Trường Đại học Luật Hà Nội*

nhất là về khả năng tiếp cận thông tin, năng lực phân tích chính sách và cơ chế phản hồi, tiếp thu kiến nghị từ báo chí. Vì vậy, việc đánh giá tác động và thực tiễn thực hiện chức năng này ở Việt Nam là cần thiết, qua đó, đề xuất những kiến nghị phù hợp nhằm phát huy vai trò của báo chí, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong bối cảnh hiện nay.

2. Chức năng giám sát và phản biện xã hội của báo chí trong bối cảnh hiện nay

Giám sát và phản biện xã hội là chức năng cơ bản của báo chí. Giám sát là theo dõi, kiểm tra xem có thực hiện đúng những điều quy định không. Phản biện là dùng chứng cứ, lập luận để bác bỏ chứng cứ, lập luận đã được đưa ra trước đó (Phạm Huy Kỳ, 2022). Trong hoạt động báo chí, chức năng giám sát xã hội của báo chí được ghi nhận là việc theo dõi khách quan các hiện tượng xã hội, kiểm tra quá trình quản lý xã hội của Nhà nước và phản ánh ý kiến của người dân. Chức năng phản biện xã hội của báo chí là việc cung cấp thông tin chân thực, bám sát sự kiện, vấn đề trọng điểm, thúc đẩy ý thức trách nhiệm xã hội và bảo vệ lẽ phải (Nhạc Phan Linh, 2017). Hai chức năng này có mối quan hệ chặt chẽ, bổ trợ cho nhau: giám sát giúp phát hiện vấn đề, còn phản biện cung cấp căn cứ và lập luận để đánh giá, kiến nghị điều chỉnh những bất cập.

Trong bối cảnh đất nước tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh thực hành dân chủ trong hoạch định và thực thi đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chức năng giám sát và phản biện xã hội của báo chí ngày càng có ý nghĩa quan trọng. Sự phát triển của báo chí số và các nền tảng truyền thông trực tuyến đã giúp mở rộng khả năng tiếp cận thông tin, rút ngắn thời gian phản hồi và tạo điều kiện để công chúng tham gia thảo luận chính sách. Nhờ đó, báo chí không chỉ phản ánh thông tin mà còn có khả năng tập hợp ý kiến của người dân, doanh nghiệp và giới chuyên môn, phát hiện những bất cập trong dự thảo, góp phần thúc đẩy cơ quan soạn thảo xem xét, điều chỉnh các quy định chưa phù hợp.

Trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chức năng giám sát và phản biện xã hội của báo chí thể hiện tập trung ở các phương diện, như:

Thứ nhất, giám sát việc thực hiện quy trình xây dựng văn bản, góp phần bảo đảm tính dân chủ, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của cơ quan có thẩm quyền. Thông qua hoạt động theo dõi, phát hiện và phản ánh, báo chí góp phần giám sát việc tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng văn bản, nhất là việc công khai dự thảo, tổ chức lấy ý kiến và tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp. Qua đó, báo chí góp phần phát hiện những biểu hiện thiếu minh bạch, hình thức trong tham vấn, nguy cơ cục bộ lợi ích hoặc những quy định chưa bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các nhóm xã hội. Thực tế cho thấy, "các văn bản quy phạm pháp luật của các bộ, ngành, khi đưa ra lấy ý kiến nhân dân, hoặc khi biết thông tin, báo chí đã có những bài phản biện và kết cục là các bộ, ngành phải thu hồi lại dự thảo, hoặc chỉnh sửa các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành mà không mang tính khả thi" (Lưu Kiếm Thanh & Nguyễn Quang Vinh, 2019).

Thứ hai, phản biện nội dung và đánh giá tác động của chính sách. Trên cơ sở phân tích căn cứ pháp lý, dữ liệu thực tiễn và ý kiến của các nhóm chịu tác động, báo chí góp phần đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, hợp lý và khả thi của các quy định dự kiến ban hành. Đặc biệt, việc phản ánh những tình huống phát sinh từ thực tiễn giúp nhận diện các hệ quả ngoài dự kiến, những chi phí tuân thủ và tác động bất lợi mà chính sách có thể gây ra đối với người dân, doanh nghiệp. Qua đó, báo chí bổ sung góc nhìn thực tiễn, góp phần kiểm nghiệm chất lượng và mức độ phù hợp của các phương án chính sách trước khi được ban hành.

Thứ ba, kiến tạo diễn đàn công luận và thúc đẩy trách nhiệm giải trình. Thông qua các bài viết, phỏng vấn, tọa đàm và diễn đàn trao đổi, báo chí tạo không gian để cơ quan nhà nước, chuyên gia, người dân và doanh nghiệp chia sẻ quan điểm, thảo luận những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Quá trình này không chỉ giúp chuyển tải những yêu cầu từ thực tiễn đến cơ quan hoạch định chính sách mà còn tạo điều kiện để các cơ quan có thẩm quyền giải thích, làm rõ căn cứ và phương án chính sách được lựa chọn. Tuy nhiên, hiệu quả của hoạt động giám sát và phản biện không chỉ phụ thuộc vào khả năng tạo sức ép công luận mà còn gắn với chất lượng thông tin, tính khách quan và độ tin cậy của báo chí, những yếu tố có ảnh hưởng đến niềm tin và cách thức công chúng tiếp nhận tin tức (Kalogeropoulos & cộng sự, 2020).

Như vậy, giám sát và phản biện xã hội không chỉ là hoạt động phản ánh, phát hiện sai phạm mà còn là quá trình cung cấp bằng chứng, thúc đẩy đối thoại và góp phần hoàn thiện chính sách. Đây là cơ sở để báo chí thực hiện vai trò cầu nối giữa cơ quan xây dựng pháp luật với các chủ thể chịu sự tác động của pháp luật.

3. Tác động của chức năng giám sát và phản biện xã hội của báo chí đến quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có ý nghĩa quyết định đối với hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và sự phát triển bền vững của quốc gia (Phạm Thị Ninh, 2026). Những năm gần đây, công tác truyền thông chính sách, công khai dự thảo và lấy ý kiến các đối tượng chịu tác động ngày càng được chú trọng. Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ đã quy định chi tiết về một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành *Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật* năm 2025, coi đây là khâu quan trọng nhằm bảo đảm tính thực tiễn, tăng cường phản hồi xã hội và nâng cao tính khả thi của văn bản khi ban hành (Phạm Thị Ninh, 2026). Phản biện xã hội cũng được đề cập trong các văn kiện của Đảng và pháp luật của Nhà nước, với sự tham gia của nhiều chủ thể, trong đó Nhân dân là chủ thể có vị trí, vai trò quan trọng đặc biệt; đồng thời, mang tính nhân dân rộng rãi, tính dân chủ xã hội chủ nghĩa, tính xây dựng, tính khoa học và thực tiễn (Trần Thị Cẩm Tú, 2024).

Trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, báo chí giữ vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin, tổ chức diễn đàn và chuyển tải ý kiến của người dân, doanh nghiệp và chuyên gia đến các cơ quan có thẩm quyền. Cơ sở pháp lý cho sự tham gia của báo chí vào quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật từng bước được củng cố. Trong đó, *Luật Báo chí* năm 2025 xác định "Báo chí là phương tiện thông tin thiết yếu đối với đời sống xã hội; cơ quan báo chí là cơ quan ngôn luận của cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; là diễn đàn của Nhân dân" (Quốc hội, 2025a).

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 01/4/2025 và được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 tiếp tục đề cao yêu cầu công khai, lấy ý kiến đối tượng chịu tác động và tổ chức truyền thông trong quá trình xây dựng văn bản (Quốc hội, 2025b). Theo quy định, hồ sơ dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan chủ trì soạn thảo và Cổng Pháp luật quốc gia trong thời gian ít nhất là 20 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý kiến, trừ trường hợp điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác.

Đặc biệt, Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027" đặt mục tiêu từ năm 2023, 100% chính sách có tác động lớn đến xã hội thuộc phạm vi điều chỉnh của Đề án được cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tổ chức truyền thông từ khi lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đến khi thông qua, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Thủ tướng Chính phủ, 2022). Những quy định này tạo cơ sở thuận lợi để báo chí tham gia giám sát, phản biện ngay từ giai đoạn hình thành chính sách.

Thực tiễn cho thấy, tác động rõ nét nhất của báo chí là góp phần đưa hoạt động xây dựng pháp luật ra khỏi phạm vi trao đổi nội bộ giữa các cơ quan chuyên môn, trở thành vấn đề được thảo luận rộng rãi trong xã hội. Do văn bản quy phạm pháp luật thường có ngôn ngữ chuyên môn và cấu trúc phức tạp, báo chí có vai trò chuyển tải nội dung dự thảo thành những vấn đề gần gũi với đời sống. Thay vì chỉ đăng tải toàn văn dự thảo, nhiều cơ quan báo chí tập trung phân tích các quy định liên quan đến điều kiện hưởng chính sách, thuế, phí, thủ tục hành chính, bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, quyền của người lao động, bảo vệ dữ liệu cá nhân và chế tài xử phạt. Cách tiếp cận này giúp công chúng nhận diện rõ hơn quyền, nghĩa vụ và lợi ích của mình, từ đó, chủ động tham gia góp ý.

Báo chí góp phần phát hiện những hệ quả ngoài dự kiến của chính sách. Một quy định có thể hợp lý từ góc độ quản lý nhưng lại tạo ra chi phí tuân thủ hoặc gánh nặng không cần thiết cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện. Thông qua phản ánh trường hợp cụ thể, phân tích chi phí và đối chiếu quy định liên quan, báo chí giúp đặt chính sách trong bối cảnh thực tiễn, bổ sung góc nhìn cho cơ quan soạn thảo. Đây cũng là yêu cầu được nhấn mạnh tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị, trong đó yêu cầu thực hiện nghiêm cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến của đối tượng chịu tác động, không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật. Nghị quyết đồng thời định hướng phân định rõ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội cần được quy định trong luật với những nội dung thường xuyên biến động có thể giao Chính phủ, bộ, ngành và địa phương quy định để bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp thực tiễn (Bộ Chính trị, 2025).

Bên cạnh đó, báo chí thúc đẩy cơ quan soạn thảo công khai căn cứ, mục tiêu và tác động của phương án chính sách. Thông qua phỏng vấn, tọa đàm, chất vấn và phân tích chuyên sâu, báo chí đặt ra những vấn đề về cơ sở khoa học, tính hợp hiến, hợp pháp, sự thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật, nguồn lực thực hiện và ảnh hưởng đối với các nhóm xã hội. Những trao đổi này tạo áp lực tích cực, yêu cầu cơ quan soạn thảo giải thích rõ hơn về sự cần thiết và tính khả thi của các quy định. Cơ chế tiếp thu, giải trình theo *Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật* năm 2025 cũng tạo cơ sở để các ý kiến, phản ánh từ báo chí và công chúng được xem xét trong quá trình hoàn thiện dự thảo.

Bên cạnh đó, các chuyên trang, chuyên mục về xây dựng chính sách, pháp luật góp phần duy trì diễn đàn trao đổi giữa cơ quan nhà nước và xã hội. Chuyên trang Xây dựng chính sách, pháp luật của Cổng Thông tin điện tử Chính phủ có các chuyên mục về tham vấn, tọa đàm chính sách, lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo văn bản và phản ánh, hiến kế của người dân, doanh nghiệp. Cổng Pháp luật quốc gia cũng tạo điều kiện để báo chí, chuyên gia và người dân tiếp cận

hồ sơ xây dựng văn bản, theo dõi quá trình lấy ý kiến và tham gia phản biện. Cùng với đó, các cơ quan báo chí chuyên ngành pháp luật và báo chí thuộc bộ, ngành ngày càng chú trọng tổ chức tọa đàm, phỏng vấn chuyên gia và đăng tải ý kiến nhiều chiều về các dự án luật.

Tuy nhiên, hoạt động giám sát và phản biện xã hội của báo chí vẫn có những giới hạn. Khả năng phát hiện, cảnh báo và tạo sức ép dư luận chưa đồng nghĩa với khả năng bảo đảm các kiến nghị được tiếp thu. Việc thẩm định, chỉnh lý và quyết định nội dung văn bản vẫn thuộc thẩm quyền của cơ quan nhà nước. Do đó, hiệu quả phản biện phụ thuộc đáng kể vào khả năng tiếp cận hồ sơ, chất lượng phân tích của báo chí và cơ chế phản hồi, giải trình của cơ quan soạn thảo. Đây là những vấn đề cần được quan tâm để phát huy đầy đủ vai trò của báo chí trong quá trình xây dựng pháp luật.

4. Một số giải pháp

Thứ nhất, hoàn thiện cơ chế pháp lý bảo đảm sự tham gia và quyền giám sát của báo chí trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Mặc dù pháp luật hiện hành đã quy định việc công khai dự thảo và lấy ý kiến, nhưng chưa có cơ chế đầy đủ để theo dõi việc tiếp nhận, đánh giá và xử lý các vấn đề được báo chí phản ánh. Vì vậy, cần cụ thể hóa trách nhiệm công khai thông tin của cơ quan chủ trì soạn thảo, bảo đảm quá trình tham vấn, tiếp thu, giải trình và chỉnh lý được thực hiện minh bạch. Đối với dự thảo văn bản có tác động lớn đến xã hội, hồ sơ công khai cần bao gồm: dự thảo, tờ trình, báo cáo tổng kết thực tiễn, báo cáo đánh giá tác động chính sách, dữ liệu làm căn cứ xây dựng chính sách, các phương án đã xem xét và lý do lựa chọn phương án đề xuất. Thông tin nên được cung cấp theo hai cấp độ: hồ sơ pháp lý đầy đủ dành cho nhà báo, chuyên gia và tổ chức nghiên cứu; bản tóm tắt chính sách bằng ngôn ngữ dễ hiểu, làm rõ vấn đề cần giải quyết, nhóm chịu tác động, quyền và nghĩa vụ có thể thay đổi, chi phí thực hiện và những nội dung còn có ý kiến khác nhau.

Bên cạnh đó, cần nghiên cứu thiết lập cơ chế phản hồi bắt buộc đối với kiến nghị có căn cứ được đăng tải trên báo chí, cơ quan soạn thảo có thể định kỳ công bố bảng theo dõi phản hồi chính sách, gồm các nội dung, như: vấn đề được báo chí, chuyên gia hoặc công chúng nêu ra; căn cứ và dữ liệu của kiến nghị; quan điểm của cơ quan soạn thảo; kết quả tiếp thu hoặc không tiếp thu; điều khoản được chỉnh sửa; lý do giữ nguyên phương án trong trường hợp không tiếp thu. Cơ chế này không đồng nghĩa với việc mọi kiến nghị của báo chí đều phải được chấp nhận mà nhằm bảo đảm các ý kiến có căn cứ được xem xét và phản hồi rõ ràng, qua đó, nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan soạn thảo.

Thứ hai, chuyên nghiệp hóa hoạt động giám sát và phản biện chính sách trong các cơ quan báo chí. Các cơ quan báo chí cần xác định chức năng giám sát và phản biện xã hội trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật là lĩnh vực nghiệp vụ chuyên sâu, không đồng nhất với hoạt động đưa tin hội nghị, đăng tải dự thảo hoặc giới thiệu điểm mới của chính sách. Hoạt động phản biện cần phải dựa trên hồ sơ, dữ liệu, ý kiến của đối tượng chịu tác động và phân tích độc lập, thay vì chỉ phản ánh phát biểu của cơ quan chủ trì soạn thảo. Theo đó, các cơ quan báo chí cần xây dựng nhóm hoặc ban chuyên trách về chính sách và pháp luật, có khả năng theo dõi một dự án văn bản từ giai đoạn đề xuất chính sách đến khi ban hành và tổ chức thi hành. Một sản phẩm phản biện có chất lượng cần đáp ứng các yêu cầu: xác định đúng vấn đề pháp lý; sử dụng nguồn tin đa dạng; phân biệt dữ kiện với ý kiến; đánh giá tác động đối với các nhóm khác nhau; đưa ra kiến nghị có căn cứ và khả năng thực hiện.

Bên cạnh đó, việc theo dõi một dự án luật hoặc nghị định đòi hỏi nhiều thời gian nghiên cứu các phiên bản dự thảo, khảo sát đối tượng chịu tác động, tham vấn chuyên gia và kiểm chứng dữ liệu. Vì vậy, cơ quan báo chí cần có cơ chế đặt hàng nội bộ, quỹ thời gian và kinh phí dành cho các tuyến bài giám sát chính sách dài hạn, thay vì đánh giá hiệu quả chủ yếu bằng số lượng tin bài hoặc lượt truy cập. Đối với những vấn đề phức tạp, tòa soạn có thể thành lập hội đồng tư vấn hoặc mạng lưới chuyên gia độc lập để hỗ trợ thẩm định căn cứ pháp lý, dữ liệu và thuật ngữ. Tuy nhiên, cơ quan báo chí phải giữ vững quyền quyết định biên tập, bảo đảm tính độc lập và khách quan, tránh để hoạt động phản biện bị chi phối bởi lợi ích của các nhóm vận động chính sách.

Thứ ba, xây dựng nền tảng số theo dõi vòng đời văn bản quy phạm pháp luật từ tác động của chức năng giám sát và phản biện xã hội của báo chí. Hiện nay, dự thảo văn bản, báo cáo đánh giá tác động, ý kiến góp ý, tin bài báo chí và báo cáo tiếp thu thường được lưu trữ tại nhiều hệ thống khác nhau. Điều này gây khó khăn cho việc theo dõi quá trình thay đổi của dự thảo, xác định nội dung đã được tiếp thu và đánh giá tác động của hoạt động phản biện. Vì vậy, cần nghiên cứu xây dựng nền tảng số theo dõi vòng đời văn bản quy phạm pháp luật, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Cổng Pháp luật quốc gia, Cổng thông tin của Quốc hội, Chính phủ, bộ, ngành và địa phương. Việc công khai các phiên bản giúp nhà báo xác định chính xác điều khoản nào đã được sửa đổi sau khi có phản biện. Đây là điều kiện quan trọng để chứng minh mối liên hệ giữa ý kiến xã hội và kết quả xây dựng văn bản, thay vì chỉ đưa ra nhận định chung rằng cơ quan soạn thảo đã "tiếp thu tối đa". Nền tảng cần cung cấp công cụ tìm kiếm theo điều khoản, lĩnh vực, nhóm đối tượng chịu tác động và cơ quan soạn thảo. Dữ liệu nên được công bố ở định dạng mở, cho phép cơ quan báo chí, trường đại học và viện nghiên cứu thực hiện phân tích độc lập❐

Tài liệu thanm khảo:

Bộ Chính trị (2025). *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.*

Kalogeropoulos, A., Toff, B., & Fletcher, R. (2022). The watchdog press in the doghouse: A comparative study of attitudes about accountability journalism, trust in news, and news avoidance. *The International Journal of Press/Politics,* 29, 485 - 506. https://doi.org/10.1177/19401612221112572

Lưu Kiếm Thanh & Nguyễn Quang Vinh (2019). Phản biện xã hội của báo chí trong xây dựng chính phủ kiến tạo, liêm chính, hành động, phục vụ. *Tạp chí Quản lý nhà nước.* https://www.quanlynhanuoc.vn/2019/06/26/phan-bien-xa-hoi-cua-bao-chi-trong-xay-dung-chinh-phu-kien-tao-liem-chinh-hanh-dong-phuc-vu/

Nhạc Phan Linh (2017). Nhận diện chức năng giám sát xã hội và phản biện xã hội của báo chí Việt Nam. *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội,* số 9.

Phạm Huy Kỳ (2022). Báo chí thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội - vấn đề và giải pháp. *Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông,* số 6.

Phạm Thị Ninh (2026). Bảo đảm tính Đảng trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. *Tạp chí Quản lý nhà nước*, (360). DOI: https://doi.org/10.59394/qlnn.

Quốc hội (2025a). *Luật Báo chí* năm 2025.

Quốc hội (2025b). *Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật* năm 2025.

Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 về Đề án Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027.*

Trần Thị Cẩm Tú (2024). Xây dựng cơ chế pháp lý bảo đảm cho nhân dân tham gia hoạt động phản biện xã hội. *Tạp chí Quản lý nhà nước*, (347). DOI: https://doi.org/10.59394/qlnn.347.2024.1032